TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **99**/2025/DS-ST
Ngày: 13/03/2025
V/v " *Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Trần Văn Bé Ba**

+ Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo không tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 21/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

* <u>*Nguyên đơn*</u>: Đặng Thị Kim C – sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 2/3 KP, phường PL, thành phố TĐ, Thành phố HCM.

Chổ ở hiện nay: ấp TH, xã ATT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Hồ Thị N - sinh năm 1976; (có mặt)

Địa chỉ: Số 82 OK, Thị trấn CG, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

*<u>*Bị đơn:*</u> Nguyễn Thị Kim A - sinh năm 1986; (có mặt)

Địa chỉ: ấp LT, xã QL, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Đặng Thị Kim C trình bày: chị là chủ kinh doanh vật liệu xây dựng, trang trí nội thất Lâm Phát 2 tại ấp TH, xã ATT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Năm 2021, chị A có mua vật liệu xây dựng, trang trí nội thất tại cửa hàng. Đến năm 2022, hai bên tổng kết thì chị A mua tổng số tiền 90.199.000 đồng. Sau đó chị A trả tiền nhiều lần, đến nay còn nợ số tiền 31.701.400 đồng. Ngày 25/01/2024, chị A ký xác nhận còn nợ chị số tiền 31.701.400 đồng. Chị nhiều lần yêu cầu chị A trả tiền nhưng chị A không trả. Nay chị yêu cầu chị A trả số tiền còn

nợ 31.701.400 đồng và tính lãi từ ngày 25/01/2024 đến khi xét xử với lãi suất 0,83%/ tháng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim A trình bày: chị có mua vật liệu xây dựng và trang trí nội thất tại cửa hàng của chị C và hiện còn nợ chị C số tiền 31.701.400 đồng. Nay chị C yêu cầu chị trả số tiền 31.701.400 đồng và tính lãi từ ngày 25/01/2024 đến khi xét xử với lãi suất 0,83%/ tháng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật, chị đồng ý trả tiền cho chị C nhưng do hoàn cảnh khó khăn, chị xin trả tiền lãi, số tiền 31.701.400 đồng, mỗi tháng chị trả 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định đây là "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim A cư trú trên địa bàn huyện Chợ Gạo nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Kim C: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy chị A có mua vật liệu xây dựng và trang trí nội thất của chị C. Do đó có đủ cơ sở xác định giữa chị C và chị A có xác lập hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa, chị A thừa nhận còn nợ chị C số tiền 31.701.400 đồng nên Hội đồng xét xử không phân tích gì thêm. Chị A đồng ý trả số tiền 31.701.400 đồng nhưng xin trả mỗi tháng 1.000.000 đồng. Đại diện ủy quyền của chị C không đồng ý. Xét thấy việc chị A chậm trả tiền, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của chị C nên chị A xin trả dần số tiền cho chị C là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về tính lãi: Chị C yêu cầu tính lãi là có cơ sở. Tính lãi số tiền 31.701.400 đồng từ ngày 25/01/2024 đến ngày 25/02/2025 là 13 tháng với lãi suất 0,83%/ tháng, số tiền lãi là 3.420.000 đồng.

Tổng cộng vốn và lãi chị A còn nợ chị C là 35.151.000 đồng (làm tròn).

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của chị C được chấp nhận nên chị A phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 430; Điều 440 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Kim C.

Buộc chị Nguyễn Thị Kim A có trách nhiệm trả cho chị Đặng Thị Kim C số tiền vốn 31.701.400 đồng và tiền lãi 3.420.000 đồng, tổng cộng 35.151.000 đồng (Ba mươi lăm triệu một trăm năm mươi mốt triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim A phải chịu 1.758.000 đồng án phí DSST.

Hoàn lại cho chị Đặng Thị Kim C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 865.000 đồng theo biên lai thu số 0008493 ngày 21/01/2025 của C cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Chợ Gạo;*
- *C cục THADS huyện Chợ Gạo;*
- *Ñöông söï;*
- *Löu hoà sô, án văn.*

Phan Thị Cẩm Tiên